

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1040/QĐ-UBND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 08 tháng 4 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Kế hoạch triển khai, áp dụng và quản lý hệ thống truy xuất nguồn gốc trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh năm 2022

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật ngày 29 tháng 6 năm 2006;

Căn cứ Luật Chất lượng sản phẩm hàng hóa ngày 21 tháng 11 năm 2007;

Căn cứ Quyết định số 1039/QĐ-UBND ngày 08 tháng 4 năm 2022 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phê duyệt Kế hoạch triển khai, áp dụng và quản lý hệ thống truy xuất nguồn gốc trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2021 - 2030;

Theo đề nghị của Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 539/TTr-SKH-CN ngày 03 tháng 3 năm 2022 về việc phê duyệt Kế hoạch triển khai, áp dụng và quản lý hệ thống truy xuất nguồn gốc trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2021 - 2030, Kế hoạch triển khai, áp dụng và quản lý hệ thống truy xuất nguồn gốc trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh năm 2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này Kế hoạch triển khai, áp dụng và quản lý hệ thống truy xuất nguồn gốc trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh năm 2022.

Điều 2.

1. Giao Sở Khoa học và Công nghệ là cơ quan thường trực chủ trì triển khai thực hiện Kế hoạch; định kỳ tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố, Bộ Khoa học và Công nghệ.

2. Giao Thủ trưởng các sở, ban ngành, Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức, Ủy ban nhân dân quận - huyện căn cứ Kế hoạch được ban hành kèm theo Quyết định này chủ động triển khai thực hiện các nhiệm vụ được phân công.

3. Giao Sở Tài chính phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ và các sở, ban ngành liên quan cân đối, đề xuất Ủy ban nhân dân Thành phố bố trí kinh phí thực hiện cho các đơn vị vào dự toán chi ngân sách năm 2022 đảm bảo tiến độ thực hiện Kế hoạch.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố; Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ; Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Giám đốc Sở Công Thương; Giám đốc Sở Tài chính; Trưởng ban Ban Quản lý An toàn Thực phẩm; Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức; Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận - huyện; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Dương Anh Đức

KẾ HOẠCH

Triển khai, áp dụng và quản lý hệ thống truy xuất nguồn gốc trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh năm 2022

*(Kèm theo Quyết định số 1040/QĐ-UBND ngày 08 tháng 4 năm 2022
của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh)*

I. MỤC TIÊU

1. Phấn đấu 100% doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh, dịch vụ có nhu cầu xây dựng và áp dụng hệ thống truy xuất nguồn gốc trên địa bàn Thành phố được tập huấn, hướng dẫn kiến thức về triển khai, áp dụng và quản lý hệ thống truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa.

2. Xây dựng và ban hành các mô hình về truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa và các cơ chế chính sách hỗ trợ nhằm tạo tiền đề cho hoạt động triển khai, áp dụng và quản lý hệ thống truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa trên địa bàn Thành phố.

3. Xây dựng, phát triển hạ tầng kỹ thuật cần thiết cho hệ thống truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa của Thành phố và vận hành, kết nối với Cổng thông tin truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa quốc gia.

II. NỘI DUNG, NHIỆM VỤ, THỜI GIAN, ĐƠN VỊ THỰC HIỆN

1. Hoàn thiện hệ thống văn bản, quy định, tài liệu hướng dẫn về truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa

a) Nhiệm vụ 1: Rà soát các văn bản quy định, pháp luật về quản lý, triển khai áp dụng và xử lý vi phạm về truy xuất nguồn gốc.

- Mục tiêu: Rà soát các văn bản quy định, pháp luật về quản lý, triển khai áp dụng và xử lý vi phạm về truy xuất nguồn gốc để hệ thống hóa văn bản nhằm công bố danh mục văn bản quy định, pháp luật về truy xuất nguồn gốc còn hiệu lực và giúp công tác triển khai kế hoạch được thuận tiện, hiệu quả, thống nhất, đồng bộ.

- Nội dung thực hiện: Rà soát các văn bản quy phạm pháp luật có nội dung liên quan đến truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa để thực hiện triển khai Quyết định số 100/QĐ-TTg ngày 19 tháng 01 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Đề án triển khai, áp dụng và quản lý hệ thống truy xuất nguồn gốc.

- Cơ quan chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ.

- Cơ quan phối hợp: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Công Thương, Sở Tư pháp, Ban Quản lý An toàn thực phẩm, các sở, ban ngành, Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và Ủy ban nhân dân các quận - huyện có liên quan.

b) Nhiệm vụ 2: Xây dựng các tài liệu hướng dẫn về mô hình thực hiện truy xuất nguồn gốc cho sản phẩm, hàng hóa thuộc lĩnh vực rau quả tươi, gia súc, gia cầm.

- Mục tiêu: Chuẩn hóa phương thức thực hiện truy xuất nguồn gốc, áp dụng một cách nhất quán nhằm thực hiện mục tiêu của Kế hoạch một cách toàn diện và thống nhất trên địa bàn Thành phố.

- Nội dung thực hiện: Xây dựng tài liệu hướng dẫn về các mô hình thực hiện truy xuất nguồn gốc cho sản phẩm, hàng hóa thuộc lĩnh vực rau quả tươi, gia súc và gia cầm cho các tổ chức, doanh nghiệp trên địa bàn Thành phố.

- Cơ quan chủ trì: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Cơ quan phối hợp: Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Công Thương, Ban Quản lý An toàn thực phẩm và các sở, ban ngành có liên quan.

c) Nhiệm vụ 3: Xây dựng các chính sách hỗ trợ, các chương trình đổi mới sáng tạo phù hợp với các tổ chức, doanh nghiệp có sản phẩm, hàng hóa ưu tiên triển khai truy xuất nguồn gốc.

- Mục tiêu: Hỗ trợ, quảng bá, xúc tiến thương mại, kết nối, sản xuất, tiêu thụ, giới thiệu sản phẩm, hàng hóa cho các đơn vị tham gia thực hiện truy xuất nguồn gốc.

- Nội dung thực hiện: Hỗ trợ các đơn vị tham gia truy xuất nguồn gốc quảng bá thương hiệu, giới thiệu, kết nối tiêu thụ sản phẩm thông qua các chương trình hội nghị, xúc tiến thương mại trong và ngoài Thành phố.

- Cơ quan chủ trì: Sở Công Thương.

- Cơ quan phối hợp: Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ban Quản lý An toàn thực phẩm và các sở, ban ngành có liên quan.

2. Xây dựng, triển khai, ứng dụng hệ thống truy xuất nguồn gốc thống nhất trên địa bàn Thành phố

a) Nhiệm vụ 1: Tổ chức hội nghị, hội thảo, tuyên truyền, phổ biến về Đề án 100, các văn bản pháp luật, tiêu chuẩn quốc gia và các hoạt động liên quan truy xuất nguồn gốc.

- Mục tiêu: Giúp các cơ quan quản lý, doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, đơn vị cung cấp giải pháp trong việc xây dựng hệ thống truy xuất nguồn gốc, in ấn, phát hành và sử dụng thẻ truy xuất nguồn gốc nắm bắt thông tin chính xác, hiểu sâu hơn về Đề án 100, các quy định, các tiêu chuẩn quốc gia về truy xuất nguồn gốc. Qua đó, tạo sự chuyên biến mạnh mẽ trong nhận thức của các đơn vị này về nguyên tắc, phương thức, lợi ích của việc thực hiện truy xuất nguồn gốc.

- Nội dung thực hiện:

+ Tổ chức hội nghị, hội thảo, tuyên truyền, phổ biến về Đề án 100, các văn bản pháp luật, tiêu chuẩn quốc gia và các hoạt động liên quan truy xuất nguồn gốc đến các cơ quan tổ chức, doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, đơn vị cung cấp giải pháp trong việc xây dựng hệ thống truy xuất nguồn gốc.

+ Thực hiện các bài viết, trang tin tức về truy xuất nguồn gốc.

- Cơ quan chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ.

- Cơ quan phối hợp: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Công Thương, Ban Quản lý An toàn thực phẩm, Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức, Ủy ban nhân dân quận - huyện.

b) Nhiệm vụ 2: Xây dựng danh mục sản phẩm, hàng hóa ưu tiên triển khai truy xuất nguồn gốc của Thành phố.

- Mục tiêu: Để các sở, ban ngành, Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức, Ủy ban nhân dân quận - huyện có cơ sở quản lý, triển khai thực hiện truy xuất nguồn gốc. Đồng thời, để các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ có định hướng trong quá trình triển khai thực hiện truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa.

- Nội dung thực hiện:

+ Các sở, ban ngành căn cứ Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia, tiêu chuẩn quốc gia về truy xuất nguồn gốc, nhu cầu xuất khẩu sản phẩm hàng hóa và nhu cầu thực tiễn thực hiện truy xuất nguồn gốc để đề xuất cụ thể sản phẩm, hàng hóa ưu tiên triển khai truy

xuất nguồn gốc.

+ Tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt danh mục sản phẩm, hàng hóa ưu tiên triển khai truy xuất nguồn gốc của Thành phố.

- Cơ quan chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ.

- Cơ quan phối hợp: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Công Thương, Ban Quản lý An toàn thực phẩm và các sở, ban ngành có liên quan.

c) Nhiệm vụ 3: Khảo sát, lựa chọn đơn vị áp dụng hệ thống truy xuất nguồn gốc sản phẩm nông nghiệp tươi, sống (rau quả tươi, gia súc, gia cầm) cho các doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác trong lĩnh vực sản xuất nông nghiệp trên địa bàn Thành phố thuộc phạm vi quản lý của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Mục tiêu: Nhận định, đánh giá thực trạng hoạt động triển khai truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa của các đơn vị quản lý, doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác trong lĩnh vực nông nghiệp; Đảm bảo việc triển khai áp dụng truy xuất nguồn gốc cho các doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác trong lĩnh vực sản xuất nông nghiệp trên địa bàn Thành phố được thực hiện khoa học, hiệu quả, thiết thực và đáp ứng các quy định về truy xuất nguồn gốc, đảm bảo kết nối với cổng thông tin truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa quốc gia.

- Nội dung thực hiện:

+ Khảo sát đánh giá hiện trạng các đơn vị quản lý, doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác trong lĩnh vực nông nghiệp trên địa bàn Thành phố đã thực hiện truy xuất nguồn gốc hoặc có nhu cầu triển khai truy xuất nguồn gốc sản phẩm.

+ Xây dựng quy định về tiêu chí lựa chọn các doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác trong lĩnh vực nông nghiệp trên địa bàn Thành phố tham gia thực hiện truy xuất nguồn gốc sản phẩm nông nghiệp tươi, sống.

+ Lựa chọn các đơn vị tham gia thực hiện truy xuất nguồn gốc sản phẩm nông nghiệp tươi, sống.

- Cơ quan chủ trì: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Cơ quan phối hợp: Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Công Thương, Ban Quản lý An toàn thực phẩm và các sở, ban ngành có liên quan.

3. Nghiên cứu áp dụng các công nghệ mới để nâng cao hiệu quả hoạt động

truy xuất nguồn gốc

- Mục tiêu: Phát triển các giải pháp, các công nghệ mới phù hợp với xu hướng phát triển trong nước và thế giới ứng dụng trong truy xuất nguồn gốc.

- Nội dung thực hiện: Tổ chức đặt hàng các đề tài, dự án, nhiệm vụ nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ để phát triển các giải pháp, công nghệ ứng dụng trong truy xuất nguồn gốc.

- Cơ quan chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ.

4. Xây dựng, quản lý hệ thống truy xuất nguồn gốc của Thành phố và kết nối với Cổng thông tin truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa quốc gia.

- Mục tiêu: Đề các đơn vị tham gia chuỗi cung ứng tham gia truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa đăng ký, kê khai thông tin; các cơ quan quản lý nhà nước theo dõi, giám sát, tổng hợp dữ liệu, thông tin về truy xuất nguồn gốc trên địa bàn Thành phố phục vụ cho công tác quản lý nhà nước về truy xuất nguồn gốc.

- Nội dung thực hiện: Khảo sát, thu thập thông tin về hiện trạng, nhu cầu xây dựng và phát triển hạ tầng kỹ thuật cho hệ thống quản lý thông tin truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa của Thành phố, đảm bảo đồng bộ với cổng thông tin truy xuất nguồn gốc quốc gia.

- Cơ quan chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ.

- Cơ quan phối hợp: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Công Thương, Ban Quản lý An toàn thực phẩm và các sở, ban ngành có liên quan.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Nguồn kinh phí thực hiện Kế hoạch được đảm bảo từ ngân sách do Thành phố cấp hàng năm và nguồn kinh phí khác (nếu có).

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Khoa học và Công nghệ

a) Là cơ quan thường trực, đầu mối tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch; Đôn đốc các sở, ban ngành, Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức, Ủy ban nhân dân quận - huyện thực hiện trách nhiệm triển khai, áp dụng và quản lý hệ thống truy xuất nguồn gốc trên địa bàn Thành phố đã được phân công.

b) Chủ trì, đôn đốc, phối hợp với các sở, ban ngành, Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức, Ủy ban nhân dân quận - huyện, các đơn vị có liên quan xây dựng,

thường xuyên rà soát, đề xuất điều chỉnh, bổ sung danh mục các sản phẩm, hàng hóa ưu tiên thực hiện truy xuất nguồn gốc trình Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt.

c) Hướng dẫn việc khai thác và sử dụng hiệu quả Cổng thông tin truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa quốc gia sau khi Bộ Khoa học và Công nghệ hoàn thiện và vận hành.

d) Tham mưu giải pháp ứng dụng công nghệ mới trong xây dựng hệ thống quản lý thông tin truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa của Thành phố nhằm đảm bảo kết nối với Cổng thông tin truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa quốc gia.

đ) Tham mưu xây dựng chính sách hỗ trợ, khuyến khích, thu hút các tổ chức, cá nhân trên địa bàn Thành phố xây dựng, triển khai hệ thống truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa.

e) Chủ trì, phối hợp với các sở, ban ngành liên quan thực hiện việc quản lý, kiểm tra, giám sát và xử lý vi phạm trong lĩnh vực truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa theo thẩm quyền; Hướng dẫn thực hiện các văn bản, quy định của pháp luật nhằm hỗ trợ duy trì, phát triển hệ thống quản lý thông tin truy xuất nguồn gốc trên địa bàn Thành phố.

f) Theo dõi và định kỳ 6 tháng, năm hoặc đột xuất khi có yêu cầu thực hiện tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố tình hình triển khai kế hoạch.

2. Sở Tài chính

Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ và các sở, ban ngành liên quan tham mưu trình Ủy ban nhân dân Thành phố bố trí kinh phí để triển khai thực hiện kế hoạch theo quy định của Luật ngân sách nhà nước.

3. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Công Thương, Ban Quản lý An toàn thực phẩm, Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức, Ủy ban nhân dân quận - huyện và các đơn vị liên quan

a) Chủ động xây dựng kế hoạch hoặc lồng ghép vào các kế hoạch hoạt động của đơn vị để triển khai các nhiệm vụ được phân công trong Kế hoạch này.

b) Phối hợp chặt chẽ với Sở Khoa học và Công nghệ triển khai các nhiệm vụ của Kế hoạch này và trách nhiệm được giao tại Kế hoạch triển khai, áp dụng và quản lý hệ thống truy xuất nguồn gốc trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2021 - 2030.

c) Thực hiện báo cáo 6 tháng, năm hoặc đột xuất khi có yêu cầu báo cáo tình hình triển khai kế hoạch về Sở Khoa học và Công nghệ để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố. Thời hạn báo cáo định kỳ trước ngày 15/6/2022 (đối với báo cáo 6 tháng), trước ngày 15/12/2022 (đối với báo cáo năm).

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, đề nghị các đơn vị kịp thời phản ánh về Sở Khoa học và Công nghệ để tổng hợp, báo cáo, đề xuất Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét, giải quyết./.

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ

PHỤ LỤC

Các nhiệm vụ, giải pháp thuộc Kế hoạch triển khai, áp dụng và quản lý hệ thống truy xuất nguồn gốc trên địa bàn Thành Phố Hồ Chí Minh năm 2022

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1140/QĐ-UBND ngày 08 tháng 4 năm 2022 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh)

Stt	Nội dung công việc	Sản phẩm	Đơn vị thực hiện		Thời gian	Ghi chú
			Chủ trì	Phối hợp		
I	Hoàn thiện hệ thống văn bản, quy định, tài liệu hướng dẫn về truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa					
1	Nhiệm vụ 1: Rà soát các văn bản quy định, pháp luật về quản lý, triển khai áp dụng và xử lý vi phạm về truy xuất nguồn gốc					
	Rà soát các văn bản quy phạm pháp luật có nội dung liên quan đến truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa để thực hiện triển khai Quyết định số 100/QĐ-TTg ngày 19 tháng 01 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Đề án triển khai, áp dụng và quản lý hệ thống truy xuất nguồn gốc	Báo cáo kết quả rà soát các văn bản quy phạm pháp luật có nội dung liên quan đến truy xuất nguồn gốc	Sở Khoa học và Công nghệ	<ul style="list-style-type: none">- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn- Sở Công Thương- Sở Tư pháp- Ban Quản lý An toàn thực phẩm- Các sở, ban ngành- Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và Ủy ban nhân dân các quận - huyện có liên quan	Thường xuyên	
2	Nhiệm vụ 2: Xây dựng các tài liệu hướng dẫn về mô hình thực hiện truy xuất nguồn gốc cho sản phẩm, hàng hóa thuộc lĩnh vực rau quả tươi, gia súc, gia cầm					

Stt	Nội dung công việc	Sản phẩm	Đơn vị thực hiện		Thời gian	Ghi chú
			Chủ trì	Phối hợp		
	Xây dựng tài liệu hướng dẫn về các mô hình thực hiện truy xuất nguồn gốc cho sản phẩm, hàng hóa thuộc lĩnh vực rau quả tươi, gia súc và gia cầm cho các tổ chức, doanh nghiệp trên địa bàn Thành phố	<ul style="list-style-type: none"> - 01 tài liệu hướng dẫn về mô hình thực hiện truy xuất nguồn gốc cho sản phẩm hàng hóa thuộc lĩnh vực rau quả tươi - 01 tài liệu hướng dẫn về mô hình thực hiện truy xuất nguồn gốc cho sản phẩm hàng hóa thuộc lĩnh vực gia súc - 01 tài liệu hướng dẫn về mô hình thực hiện truy xuất nguồn gốc cho sản phẩm hàng hóa thuộc lĩnh vực gia cầm 	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	<ul style="list-style-type: none"> - Sở Khoa học và Công nghệ - Sở Công Thương - Ban Quản lý An toàn thực phẩm - Các sở, ban ngành có liên quan 	Thường xuyên	
3	Nhiệm vụ 3: Xây dựng các chính sách hỗ trợ, các chương trình đổi mới sáng tạo phù hợp với các tổ chức, doanh nghiệp có sản phẩm, hàng hóa ưu tiên triển khai truy xuất nguồn gốc					
	Hỗ trợ các đơn vị tham gia truy xuất nguồn gốc quảng bá thương hiệu, giới thiệu, kết nối tiêu thụ sản phẩm thông qua các chương trình hội nghị, xúc tiến thương mại trong và ngoài Thành phố	Báo cáo	Sở Công Thương	<ul style="list-style-type: none"> - Sở Khoa học và Công nghệ - Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn - Ban Quản lý An toàn thực phẩm - Các sở, ban ngành có liên quan 	Thường xuyên	

Stt	Nội dung công việc	Sản phẩm	Đơn vị thực hiện		Thời gian	Ghi chú
			Chủ trì	Phối hợp		
II	Xây dựng, triển khai, ứng dụng hệ thống truy xuất nguồn gốc thống nhất trên địa bàn Thành phố					
1	Nhiệm vụ 1: Tổ chức hội nghị, hội thảo, tuyên truyền, phổ biến về Đề án 100, các văn bản pháp luật, tiêu chuẩn quốc gia và các hoạt động liên quan truy xuất nguồn gốc					
1.1	Tổ chức hội nghị/hội thảo, tuyên truyền, phổ biến về Đề án 100, các văn bản pháp luật, tiêu chuẩn quốc gia và các hoạt động liên quan truy xuất nguồn gốc đến các cơ quan tổ chức, doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, đơn vị cung cấp giải pháp trong việc xây dựng hệ thống truy xuất nguồn gốc	<ul style="list-style-type: none"> - 01 hội nghị/hội thảo về tuyên truyền, phổ biến về Đề án 100, các văn bản pháp luật liên quan đến truy xuất nguồn gốc - 01 lớp tuyên truyền, phổ biến về các tiêu chuẩn quốc gia liên quan truy xuất nguồn gốc rau quả tươi - 01 lớp tuyên truyền, phổ biến về các tiêu chuẩn quốc gia liên quan truy xuất nguồn gốc thịt gia súc - 01 lớp tuyên truyền, phổ biến về các tiêu chuẩn quốc gia liên quan truy xuất nguồn gốc thịt gia cầm 	Sở Khoa học và Công nghệ	<ul style="list-style-type: none"> - Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn - Sở Công Thương - Ban Quản lý An toàn thực phẩm - Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức, Ủy ban nhân dân quận - huyện. 	Từ tháng 01 đến hết tháng 12 năm 2022	Tùy theo diễn biến tình hình dịch bệnh trên địa bàn Thành phố có thể điều chỉnh số lượng thực hiện tại cột sản phẩm
	Thực hiện các bài viết, trang tin tức về truy xuất nguồn gốc	03 bài viết có nội dung về truy xuất nguồn gốc	Sở Khoa học và Công nghệ	- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Từ tháng 01 đến	

Stt	Nội dung công việc	Sản phẩm	Đơn vị thực hiện		Thời gian	Ghi chú
			Chủ trì	Phối hợp		
1.2		được đăng trên phương tiện thông tin đại chúng		- Sở Công Thương - Ban Quản lý An toàn thực phẩm	hết tháng 12 năm 2022	
2	Nhiệm vụ 2: Xây dựng danh mục sản phẩm, hàng hóa ưu tiên triển khai truy xuất nguồn gốc của Thành phố					
	Các sở, ban ngành căn cứ Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia, tiêu chuẩn quốc gia về truy xuất nguồn gốc, nhu cầu xuất khẩu sản phẩm hàng hóa và nhu cầu thực tiễn thực hiện truy xuất nguồn gốc để đề xuất cụ thể sản phẩm, hàng hóa ưu tiên triển khai truy xuất nguồn gốc	Danh mục sản phẩm, hàng hóa ưu tiên triển khai truy xuất nguồn gốc của Thành phố được Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt	Sở Khoa học và Công nghệ	- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn - Sở Công Thương - Ban Quản lý An toàn thực phẩm - Các sở ban ngành có liên quan	Từ tháng 01 đến hết tháng 4 năm 2022	
3	Nhiệm vụ 3: Khảo sát, lựa chọn đơn vị áp dụng hệ thống truy xuất nguồn gốc sản phẩm nông nghiệp tươi, sống (rau quả tươi, gia súc, gia cầm) cho các doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác trong lĩnh vực sản xuất nông nghiệp trên địa bàn Thành phố thuộc phạm vi quản lý của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn					
3.1	Khảo sát đánh giá hiện trạng các đơn vị quản lý, doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác trong lĩnh vực nông nghiệp trên địa bàn Thành phố đã thực hiện truy xuất nguồn gốc hoặc có nhu cầu triển khai truy xuất nguồn gốc sản phẩm	Báo cáo kết quả khảo sát đánh giá hiện trạng các đơn vị quản lý, doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác trong lĩnh vực nông nghiệp trên địa bàn Thành phố đã thực hiện truy xuất nguồn gốc hoặc có nhu cầu triển khai truy xuất nguồn gốc sản phẩm	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	- Sở Khoa học và Công nghệ - Sở Công Thương - Ban Quản lý An toàn thực phẩm - Các sở, ban ngành có liên quan	Từ tháng 01 đến hết tháng 9 năm 2022	

Stt	Nội dung công việc	Sản phẩm	Đơn vị thực hiện		Thời gian	Ghi chú
			Chủ trì	Phối hợp		
		(đối với sản phẩm thuộc lĩnh vực nông nghiệp tươi, sống (rau quả tươi, gia súc, gia cầm))				
3.2	Xây dựng quy định về tiêu chí lựa chọn các doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác trong lĩnh vực nông nghiệp trên địa bàn Thành phố tham gia thực hiện truy xuất nguồn gốc sản phẩm nông nghiệp tươi, sống	Quy định về tiêu chí lựa chọn các doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác trong lĩnh vực nông nghiệp trên địa bàn Thành phố tham gia thực hiện truy xuất nguồn gốc sản phẩm nông nghiệp tươi, sống	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	- Sở Khoa học và Công nghệ - Sở Công Thương - Ban Quản lý An toàn thực phẩm - Các sở, ban ngành có liên quan	Từ tháng 01 đến tháng 12 năm 2022	
3.3	Lựa chọn các đơn vị tham gia thực hiện truy xuất nguồn gốc sản phẩm nông nghiệp tươi, sống	Danh sách các đơn vị thực hiện truy xuất nguồn gốc sản phẩm nông nghiệp tươi, sống	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	- Sở Khoa học và Công nghệ - Sở Công Thương - Ban Quản lý An toàn thực phẩm - Các sở, ban ngành có liên quan	Từ tháng 01 đến tháng 12 năm 2022	
III	Nghiên cứu áp dụng các công nghệ mới để nâng cao hiệu quả hoạt động truy xuất nguồn gốc					
	Tổ chức đặt hàng các đề tài, dự án, nhiệm vụ nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ để phát triển các giải pháp, công nghệ ứng dụng	Báo cáo kết quả thực hiện đề tài, dự án, nhiệm vụ, ứng dụng khoa học công nghệ	Sở Khoa học và Công nghệ		Thường xuyên	Thực hiện khi có phát sinh

Stt	Nội dung công việc	Sản phẩm	Đơn vị thực hiện		Thời gian	Ghi chú
			Chủ trì	Phối hợp		
	trong truy xuất nguồn gốc	(nếu có)				nhu cầu
IV	Xây dựng, quản lý hệ thống truy xuất nguồn gốc của Thành phố và kết nối với Cổng thông tin truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa quốc gia					
	Khảo sát, thu thập thông tin về hiện trạng, nhu cầu xây dựng và phát triển hạ tầng kỹ thuật cho hệ thống quản lý thông tin truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa của Thành phố, đảm bảo đồng bộ với cổng thông tin truy xuất nguồn gốc quốc gia	Báo cáo kết quả khảo sát, thu thập thông tin về hiện trạng, nhu cầu xây dựng và phát triển hạ tầng kỹ thuật cho hệ thống quản lý thông tin truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa của Thành phố	Sở Khoa học và Công nghệ	<ul style="list-style-type: none"> - Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn - Sở Công Thương - Ban Quản lý An toàn thực phẩm - Các sở, ban ngành có liên quan 	Thường xuyên	